

KẾ HOẠCH
Triển khai rà soát chuẩn hóa dữ liệu mã số thuế cá nhân
tại địa bàn huyện Hưng Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý Thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ công văn số 846/TCT-DNNCN ngày 21/03/2023 của Tổng cục Thuế về việc rà soát chuẩn hóa dữ liệu mã số thuế cá nhân;

Ủy ban nhân dân huyện Hưng Nguyên ban hành Kế hoạch triển khai rà soát chuẩn hóa dữ liệu mã số thuế cá nhân trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích

- Thực hiện rà soát chuẩn hóa dữ liệu mã số thuế cá nhân trên toàn địa bàn huyện Hưng Nguyên đảm bảo đồng bộ dữ liệu về thuế với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tiến tới chuyển sang sử dụng mã số định danh cá nhân thay cho mã số thuế phục vụ chuyển đổi số quốc gia theo Quyết định số 06/QĐ-TTg (Đề án 06) và theo quy định tại khoản 7, Điều 35, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.

- Đảm bảo cập nhật đầy đủ, chính xác 03 thông tin: Họ và tên; số CCCD hoặc số định danh đối với cá nhân chưa có CCCD ..; ngày, tháng, năm sinh của cá nhân vào dữ liệu của các mã số thuế thuộc phạm vi rà soát để đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đảm bảo mỗi cá nhân được cấp 01 mã số thuế duy nhất để sử dụng trong suốt cuộc đời của cá nhân đó. Người phụ thuộc của cá nhân được cấp mã số thuế để giảm trừ gia cảnh cho người nộp thuế TNCN.

- Đảm bảo việc triển khai rà soát, chuẩn hóa dữ liệu MST cá nhân đúng tiến độ, lộ trình của Tổng cục thuế.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện Kế hoạch phải được triển khai khẩn trương, quyết liệt, đồng bộ, sự nỗ lực của toàn thể công chức ngành thuế, sự vào cuộc của các ngành, các cấp chính quyền địa phương.

- Nghiêm túc chỉ đạo, tổ chức triển khai việc rà soát MST cá nhân trong đó phân công rõ trách nhiệm của các bộ phận, có gắn với kiểm điểm, đánh giá thi đua.

- Xác định chính xác đối tượng cần rà soát và đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người nộp thuế thực hiện thay đổi thông tin đăng ký

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH .

1. Chi cục Thuế .

- Tổ chức triển khai tuyên truyền tới các tổ chức chi trả, cá nhân kinh doanh, hộ kinh doanh thuộc phạm vi quản lý qua email, gửi trực tiếp cho NNT đảm bảo 100% cơ quan chi trả, cá nhân kinh doanh, hộ kinh doanh tiếp nhận được nội dung tuyên truyền, hướng dẫn các cá nhân thuộc cơ quan chi trả, đại diện hộ kinh doanh thực hiện rà soát thông tin đăng ký thuế, thông tin đăng ký người phụ thuộc.

- Khi tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của NNT, thực hiện tra cứu thông tin đăng ký thuế của NNT cá nhân để rà soát và đối chiếu với thông tin trên hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính. Trường hợp cần yêu cầu NNT rà soát, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký thuế thì trực tiếp hướng dẫn hoặc phối hợp với các cơ quan liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính để tuyên truyền, hướng dẫn NNT thay đổi thông tin. Hỗ trợ, giải đáp vướng mắc của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh khi người nộp thuế thực hiện cập nhật, thay đổi thông tin mã số thuế.

- Kết xuất danh sách MST cần rà soát chuẩn hóa thông tin trên hệ thống thuế gửi danh sách cho UBND các xã, thị trấn, các tổ chức chi trả thu nhập để thực hiện rà soát bổ sung thông tin đối với NNT tại các đơn vị nơi phát sinh.

- Soạn thảo văn bản hướng dẫn chi tiết việc chuẩn hóa mã số thuế cho từng loại hình, đối tượng để thực hiện.

- Thành lập Tổ chỉ đạo triển khai và tổ hỗ trợ cho Người nộp thuế, các Doanh nghiệp, tổ chức chi trả, UBND các xã, thị trấn thực hiện đúng theo lộ trình của Tổng cục Thuế.

2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các Phòng, ban ngành thuộc huyện.

- Phối hợp chặt chẽ với Chi cục Thuế trong quá trình thực hiện rà soát thông tin MST tại địa bàn xã, thị trấn có phát sinh NNT cần chuẩn hóa thông tin dữ liệu.

- Thực hiện chuẩn hóa dữ liệu trên trang thuedientu.gdt.gov.vn cho toàn bộ cán bộ, công chức thuộc đơn vị quản lý theo hướng dẫn của Chi cục Thuế.

- Thực hiện bổ sung thông tin CCCD hoặc CMND của các cá nhân NNT phát sinh thông tin cần rà soát chuẩn hóa dữ liệu cho Chi cục Thuế khi có yêu cầu.

3. Công an huyện.

Chỉ đạo Công an xã, thị trấn hoặc bộ phận lưu giữ hồ sơ về căn cước công dân cung cấp thông tin căn cước công dân đối với các hộ kinh doanh và hộ nộp thuế sử dụng đất phi NN cho Chi cục Thuế khu vực Sông lam II khi có yêu cầu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có liên quan chịu trách nhiệm quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Giao Chi cục Thuế khu vực Sông Lam II là cơ quan đầu mối chủ trì thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, hoặc phát sinh vấn đề mới, các đơn vị kịp thời phản ánh về Chi cục Thuế để tổng hợp và đề xuất trình UBND huyện xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận :

- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban chỉ đạo Đề án 06;-
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Phạm Hùng